

**KH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN (28 MT)**  
**Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày 07/10 - 25/10/24)**

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
<b>I. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>1. Phát triển vận động</b>				
<b>1</b>	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhạc bài hát “Năm ngón tay ngoan”	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra trước, gập khuỷu tay - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Đứng, nhún chân, khụy gối	* Hoạt động học: - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra trước, gập khuỷu tay (HĐTHCT) - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Đứng, nhún chân, khụy gối	
<b>2</b>	Trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi khụyu gối.	- Đi khụyu gối. - <i>Học tập, làm theo gương Bác Hồ: Biết tập luyện TĐTT, rèn luyện sức khỏe...</i>	* Hoạt động học: - Đi khụyu gối (TC về ích lợi của việc tập luyện TĐTT, rèn luyện sức khỏe) * Hoạt động chơi: -TCVD: Tìm bạn	
<b>5</b>	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng thẳng	- Trườn theo hướng thẳng.	* Hoạt động học: - Trườn theo hướng thẳng. * Hoạt động chơi: -TCVD: Mèo đuổi chuột - TCM: Bạn có gì khác	
<b>2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>				
	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá...có nhiều chất đạm; Rau, quả chín có nhiều VTM	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).	* Hoạt động học: - GDDD và sức khỏe: TC về 4 nhóm thực phẩm và TC về 4 nhóm TP và ích lợi của chúng đối với sức khỏe (TCTV: <i>Chất đạm, chất bột đường, chất béo, vitamin và muối khoáng</i> ) * HD ăn, ngủ, VS cá nhân: TC với trẻ về một số món ăn trẻ ăn hàng ngày và 1 số món ăn	
	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn của địa phương (1 số món ăn của dân tộc Thái, Tày, Nùng ...)		

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
8	<p>- Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.</p>	<p>- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</p> <p>- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, SDD, béo phì...).</p>	<p>của dân tộc (TCTV: Thịt gà xào rau củ quả, canh rau ngọt, chè đỗ đen, cá nướng, nộm rau cải...)</p> <p>- TC với trẻ về một số mối liên quan từ việc ăn uống làm ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ: Ăn ít, lười ăn làm cơ thể suy dinh dưỡng, ăn nhiều, thừa chất béo phì. Ăn nhiều bánh kẹo làm sâu răng (TCTV: Uống nước lã sẽ bị đau bụng, nước ngọt, Ăn nhiều bánh kẹo sẽ bị béo phì...)</p> <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- TC: Thi xem đội nào nhanh, Ai nhanh ai giỏi</p>	
9	<p>Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở:</p> <p>- Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn</p>	<p>- PCTT - UPBĐKH: Bảo vệ sức khỏe, an toàn khi có thời tiết thay đổi hay HT thời tiết bất thường:</p> <p>+ Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>+ Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết</p> <p>+ Tập thay quần áo</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- TC với trẻ về việc lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết; cách thay quần áo</p> <p>* HĐ ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>- Cho trẻ thực hành tự cởi, mặc quần áo.</p>	
10	<p>Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: Không uống nước lã</p>	<p>- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống: Không uống nước lã</p>	<p>*HĐ ăn, ngủ, vs cá nhân:</p> <p>+ Cô trò chuyện với trẻ về 1 số thói quen tốt trong ăn uống.</p> <p>+ Cho trẻ thực hành sau giờ ăn: Uống nước ở bình nước lọc, lấy nước vừa đủ khi uống, uống</p>	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			nước và xúc miệng sau khi ăn ...	
<b>II. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>				
<b>1. Khám phá khoa học</b>				
14	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ... để phân biệt bạn trai, bạn gái...	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TCXH : Cảm xúc của bé, những điều bé thích và không thích</li> <li>- HĐ chơi NT: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quan sát : Cây ban, cây hoa ngọc thảo, cây hoa quàn tử, cây hoa mào gà...</li> <li>+ Trải nghiệm: Xếp hình người bằng hạt gạo, vật nổi - vật chìm, vẽ người trên sân...(TCTV: Con thích xếp bạn trai, thìa sắt thì chìm dưới nước, con đang vẽ bạn gái (bạn trai)...) <ul style="list-style-type: none"> <li>* HĐ đón - trả trẻ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- TC, tìm hiểu về cơ thể và các giác quan</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chơi ở các góc: Góc XD, góc phân vai, góc học tập...</li> <li>- Chơi với các đồ chơi ngoài trời, các nguyên vật liệu thiên nhiên</li> </ul>	
20	Trẻ LQ với máy tính, chơi được 1 số TC trong phần mềm Kidsmart	- Khám phá 1 số trò chơi trong phần mềm Kidsmart.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá ngôi nhà sách, tập kể truyện ...</li> <li>- KP ngôi nhà toán học, chữ số đã học.</li> </ul>	
<b>2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>				
21	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu ?",	- Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?" "Là số	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đếm trên đối tượng trong PV3. Nhận biết số 3. Nhận biết STT trong phạm vi 3</li> </ul>	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	"Là số mấy?"... Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	mấy" - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động chơi: - Thực hành đếm số bạn trai, số bạn gái trong từng tổ * HĐ ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Lấy cho mỗi bạn trai một cái gối, mỗi bạn gái lấy 2 dây chun để buộc tóc ...	
27	Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải - phía trái)	* Hoạt động học: - LQVT: Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (TCTV: Phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới ...)	
<b>3. Khám phá xã hội</b>				
29	Trẻ nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	* Hoạt động chơi - Trò chơi mới: Nhận đúng tên mình	
30	Trẻ biết nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên (các bạn dân tộc Thái) và một vài đặc điểm của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường	* Hoạt động chơi - Trò chơi học tập: TCM: Bạn có gì khác?	
32	Trẻ kể tên và nói đặc điểm của ngày phụ nữ Việt Nam 20/10	- Đặc điểm nổi bật của ngày 20/10	* Hoạt động chiều: - Thiệp xinh tặng mẹ (Edp)	
<b>III. Phát triển ngôn ngữ</b>				
<b>1. Nghe hiểu lời nói</b>				
	Trẻ nghe hiểu và trò chuyện về bình đẳng giới.	- Trẻ em trai và trẻ em gái đều có thể làm cùng 1 nhiệm vụ giống nhau, cùng chơi các trò chơi với nhau...	* Giờ đón và trả trẻ: - Trò chuyện, cho trẻ xem video (tranh ảnh) với trẻ về bình đẳng giới như bạn trai bạn gái đều làm được 1 số công việc nhỏ giúp cô: Cát đồ dùng, đồ chơi...cùng	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
34			chơi góc XD, góc PV... - Thực hành cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi sau khi học xong và sau khi chơi xong... * HĐ vệ sinh cá nhân: - Yêu cầu trẻ lấy, cất đồ dùng và làm 1 số việc tự phục vụ theo yêu cầu.	
<b>2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b>				
37	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề Bản thân	- Đọc thuộc bài thơ: Tâm sự của cái mũi; Bé ơi - Thuộc truyện: Gấu con bị đau răng - Đồng dao: Nu na nu nống, mười ngón tay	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Tâm sự của cái mũi (TCTV: Hương ngạt ngào) + Thơ: Bé ơi - Văn học: Truyện: Gấu con bị đau răng (TCTV: Sinh nhật) - Đồng dao: Nu na nu nống, mười ngón tay	
39	Trẻ biết sử dụng các từ như: Mời cô, mời bạn, xin phép, thưa, dạ, vâng cảm ơn, xin lỗi khi giao tiếp với cô giáo.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: Mời cô, mời bạn, xin phép, thưa, dạ, vâng cảm ơn, xin lỗi khi giao tiếp với cô giáo.	* Hoạt động học: - Xem vi deo về hành vi đúng sai. Thực hành cảm ơn khi được giúp đỡ, cho tặng quà, xin lỗi khi có lỗi. *HĐ ăn, ngủ, vs cá nhân: - Dạy trẻ trước khi ăn mời cô giáo mời các bạn. Cho trẻ thực hành mời cô và các bạn * Hoạt động chơi: - Cho trẻ chơi HĐ ở các góc: Góc phân vai đóng vai “Cô giáo”, bán hàng; Góc xây dựng...	
42	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Đọc” truyện qua các tranh vẽ - Giữ gìn, bảo vệ sách	* Hoạt động chơi: - Góc sách truyện: Thực hành xem tranh, truyện, đọc truyện qua tranh vẽ	
46	Trẻ nhận dạng và	- Nhận biết chữ cái:	* Hoạt động học:	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	làm quen chữ cái a, ã, â trong bảng chữ cái TV	a, ã, â	- Làm quen vở chữ cái (nhóm chữ a, ã, â)	
<b>IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội</b>				
<b>1. Thể hiện ý thức bản thân</b>				
47	Trẻ nói được giới tính của bản thân.	- Giới tính của bản thân	* Hoạt động học: - PTTC: Bé giới thiệu về mình ( <i>TCTV: Bạn trai thích đá bóng, bạn gái có tóc dài và hay buộc tóc...</i> ) - Cho trẻ thực hành giới thiệu giới tính của mình.	
<b>2. Thể hiện sự tự tin</b>				
48	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao: Cát đd cá nhân (balô, gói, giày, dép...)	- Thực hiện công việc được giao: + Tự cất và lấy đồ dùng cá nhân (balô, gói, giày, dép...) vào đúng nơi quy định	* Giờ đón và trả trẻ, ngủ trưa: Tự cất và lấy đồ dùng cá nhân * Hoạt động lao động: - Thực hành cho trẻ: Lau, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, kê xếp bàn ghế khi ăn, phơi khăn mặt...	
<b>3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm con người, SVHT xung quanh</b>				
49	Trẻ nhận biết cảm xúc của bạn: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc của bạn (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	* Hoạt động học: - Cho trẻ xem tranh ảnh, video ... để trẻ biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm của bạn phù hợp: Vui khi được bạn tặng quà, buồn khi bị phạt, tức giận khi bạn tranh đồ chơi của mình, sợ hãi khi bị lạc, ngạc nhiên khi mở hộp quà ra phát hiện trong hộp quà có đc mình yêu thích ... ( <i>TCTV: Bạn An buồn khi bị phạt, Bạn Linh sợ khi đi lạc đường ...</i> ) * Hoạt động chơi: HD	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			chơi ở góc phân vai.	
<b>4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>				
<b>5. Quan tâm đến môi trường</b>				
57	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường: Không khạc nhổ bừa bãi, vứt rác bừa bãi	* Hoạt động chiều: - Kỹ năng sống: Bỏ rác đúng nơi quy định * HĐ lao động: - Thực hành quét, nhặt rác vào thùng rác ( <i>Cô nhắc trẻ học tập và noi gương Bác Hồ: Cát dọn đđđc vào đúng nơi quy định; Giữ lớp học sạch sẽ, gọn gàng</i> )	
<b>IV. Phát triển thẩm mỹ</b>				
<b>1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT</b>				
<b>2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình</b>				
61	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời bài hát trong CD Bản thân	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Tìm bạn thân... - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc trong chủ đề Bản thân: Tập đếm...	* Hoạt động học: - DH: Tìm bạn thân - VDMH: Tập đếm * Hoạt động chơi: + TCÂN: Ai nhanh nhất, Tai ai tinh - Cho trẻ nghe các bài hát dân ca trong chủ đề Bản thân: Thật đáng chê, Đường và chân. - Cho trẻ chơi các TCDG : Kéo cưa lừa xẻ, dệt vải	
62	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc trong chủ đề Bản thân	- Nghe các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca)		
63	Trẻ làm quen với đàn oocgan và đánh được 1 số nốt nhạc theo yêu cầu của cô giáo.	- Nhận ra và đánh được các nốt nhạc (7 nốt)	- Dạy trẻ làm quen với các nốt nhạc trên phím đàn như: Đồ, rê, mi, pha, son, la, xi, đô. - Dạy trẻ xướng âm các nốt nhạc: Đồ, rê, mi, pha, son, la, xi, đô. - Dạy trẻ hát, vận động theo nhạc (đàn) 1 số bài trong chủ đề Bản thân	
65	Trẻ biết vẽ phối	- Sử dụng các kỹ năng	* Hoạt động học:	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
66	hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc về Bản thân	vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm: Vẽ khuôn mặt, Xé dán TP bé thích... - Sử dụng các kỹ năng cắt, dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét: Cắt, dán rau, củ, quả - Phối hợp các NVL tạo hình: Xé, dán theo đường thẳng, đường cong để tạo thành sản phẩm về chủ đề Bản thân	+ Vẽ khuôn mặt (ĐT) + Xé dán thực phẩm bé thích * Hoạt động chơi Chơi hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật, góc XD, chơi với các nguyên vật liệu TN... (TCTV: Bếp ga, cái lán, tưới cây, khám bệnh, thùng rác...)	
	Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong ... và dán thành sản phẩm có màu sắc về chủ đề Bản thân			
<b>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật</b>				
71	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích trong chủ đề Bản Thân	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	* Hoạt động học: - TC gợi hỏi để trẻ nêu lên ý tưởng tạo hình của mình khi: Vẽ khuôn mặt; Xé dán thực phẩm bé thích, tạo mẫu tóc bạn trai (bạn gái) ... - Thực hành chơi với các nguyên vật liệu TN * Hoạt động chơi: - Thực hành cho trẻ chơi HĐ ở góc NT	

## I. CHUẨN BỊ

- Cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề nhánh: Bé giới thiệu về mình; Cơ thể kỳ diệu của bé; Bé cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh

- Thẻ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ, lá khô, giấy A4 để vẽ, giấy báo, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) cho trẻ ...

- Lựa chọn 1 số bài hát (Tìm bạn thân, Đường và chân, Mừng sinh nhật, Thật đáng chê, Tập đếm...); Trò chơi ( Nhận đúng tên mình, Bạn có gì khác, Tìm bạn, Tai ai tinh, Ai nhanh nhất...); Truyện (Gấu con bị đau răng ...); Thơ ( Tâm sự của cái mũi, Bé ơi); Đồng dao (Nu na nu nống, Mười ngón tay)... liên quan đến chủ đề.

- Tranh ảnh, sách báo, video, nhạc ... có liên quan đến chủ đề Bản thân. Cùng trẻ sắp xếp một số đồ đồ dùng, đồ chơi ở các góc.



- Gương, lược, dây buộc tóc trong lớp cho trẻ.
- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề mới và yêu cầu phụ huynh giúp đỡ thu lượm các đồ dùng phế liệu đã qua sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.

## **II.MỞ CHỦ ĐỀ**

- Cô cho trẻ xem tranh ảnh, video: Những điều bé nên làm, không nên làm; những điều bé thích, bé không thích...

- Cho các trẻ trong lớp soi gương ... khuyến khích trẻ trả lời hoặc đưa ra các câu hỏi:

+ Bạn trong gương đứng phía sau con tên là gì ?

+ Đây là bạn trai hay bạn gái ?

+ Bạn trai (bạn gái) có đặc điểm gì nổi bật ?

+ Sở thích của con là gì ?

+ Trên cơ thể con có những bộ phận (giác quan) nào ?

+ Chức năng của thính giác (thị giác, khứu giác...) là gì ?

+ Kể tên 1 số món ăn con được ăn ở trường (ở nhà) ?

+ Làm gì để cơ thể luôn khỏe mạnh và nhanh lớn ? ...

- Trò chuyện về ngày sinh nhật theo kinh nghiệm của trẻ.

- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*(Duyệt)*

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

Lò Thị Chuyên

**Tòng Thị Tân**